

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2017HSST
Ngày 25/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Sơn

Ông Lò Thanh Hồng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thúy Dân - Thẩm tra viên
- Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Khánh Vân - Kiểm sát Viên

Ngày 25/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 170/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Quàng Văn H, sinh năm 1993 tại Điện Biên;

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 14, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái

Con ông: Quàng Văn T, sinh năm 1965 (Đã chết); Con bà: Quàng Thị T - SN 1972

Vợ, con chưa có.

Gia đình bị cáo có 2 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Quàng Thị H - SN 1990

Trú tại: SN 45, ngõ 158/51, phường N H, Quận Ba Đ, Thành Phố HN, có mặt.

3. Người làm chứng:

- Quàng Thị D - SN 1970

Trú tại: Đội 15, xã Noong H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, có mặt

- Quàng Thị T - SN 1968

Trú tại: Đội 15, xã Noong H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

- Quàng Văn L - SN 1977

Trú tại: Đội 14, xã Noong H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

- Quàng Văn C - SN 1968

Trú tại: Đội 15, xã Noong H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, có mặt

- Quàng Thị Th - SN 1972

Trú tại: Đội 14, xã Noong H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, có mặt.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Quàng Thị M - SN 1941

Trú tại: Đội 14, xã N H, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

- Lò Thị H - SN 1999

Trú tại: Đội 18, xã Th A, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY

Bị cáo Quàng Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/02/2017 Quàng Văn H đi đến nhà bà nội là Quàng Thị M sinh năm 19xx tại đội 14, xã Noong H, huyện Điện Biên. Khi đứng ở cửa H nhìn vào trong nhà thấy Quàng Văn L sinh năm 1977 trú tại đội 14, xã N H, huyện Điện Biên, Quàng Văn C sinh năm 1968, Quàng Thị D sinh năm 1970, Quàng Thị Th sinh năm 1968 đều trú tại đội 15, xã N H, huyện Điện Biên, Quàng Thị H sinh năm 1990 là chị ruột của H trú tại SN 45, ngõ 158/51, phường Ng H, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà N đều đang ngồi ăn cơm ở góc nhà bà M. H thấy con của H đang cầm chiếc Ipad mini 1 màu đen vỏ ốp màu hồng để chơi điện tử, H đã hỏi mượn chiếc Ipad đó nhưng H không cho. Một lát sau do chiếc Ipad hết pin nên Th đã cất vào gầm bàn uống nước nơi Th và D đang ngồi xem tivi. H ngồi ra giữa nhà gọt hoa quả. H đi xuống bếp nhà bà M lấy một con dao nhọn dài khoảng 30 cm để đi đôi ma túy để sử dụng, sau đó H đi lên nhà tay cầm con dao đi đến trước mặt chị H thì nhìn thấy chiếc Ipad đang để ở dưới gầm bàn uống nước, H nảy sinh ý định lấy chiếc Ipad để cầm cố hoặc bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng. H đi qua trước mặt chị H cúi người dùng tay trái chộp lấy chiếc Ipad mini 1 của chị H đang để dưới gầm bàn rồi chạy ra cửa. Chị H đã nhìn thấy rõ việc H chộp chiếc Ipad chạy đi, còn Th và D đang mãi xem ti vi nên không để ý, H né người tránh H rồi hô lên:

"Thôi chết rồi cô ơi, thằng H lấy chiếc Ipad của cháu rồi". H chạy ra đến cổng thì H đi ra ngoài cửa và nói: 'Trả Ipad đây', H trả lời: "Tao không trả" rồi chạy theo hướng chợ Bản Phủ, xã Noong H. H đã nhờ L đuổi theo để đòi nhưng không được, sau đó H nhờ L chở ra chợ Bản Phủ để đòi nhưng H không trả. Sau đó H đi đến bản X, xã Thanh A, huyện Điện Biên cầm cố chiếc Ipad cho một người tên Vinh không rõ họ và địa chỉ được 2.000.000 đồng, H đã tiêu sài cá nhân hết, còn con dao H đổi cho Vinh lấy 01 gói hêrôin với giá 50.000 đồng và đã sử dụng hết.

Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2017 H vào nhà Lò Thị H ở bản Xôm, xã Thanh An mượn được một con dao bầu dài 31 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20 cm (Phần rộng nhất rộng 06 cm) để dóc mía ăn. Sau đó H mượn dao của H và cầm về nhà bà Quảng Thị Th (Mẹ đẻ của H) ở đội 14, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên. Quảng Thị H đang ở trong nhà bà M nhìn thấy H về đến gần nhà đã cảnh giác chốt tất cả các cửa bên trong và báo cho anh Y là Phó trưởng công an xã Noong H. H đã đi ra cửa Hậu sau nhà giật chốt cửa làm trượt chốt cửa mở cửa vào trong nhà. Lúc này trong nhà bà Th có H, Nguyễn Quang M sinh năm 1989 trú tại SN 45, ngõ 158/51 phường Ngọc H, Quận Ba Đ, Thành phố Hà Nội là chồng H và bà Th đang điếu cháu Quang A. Thấy H vào nhà tay cầm dao nên mọi người hoảng sợ mở cửa trước chạy sang nhà hàng xóm đối diện. H chạy theo nhưng khi ra đến cửa thì thấy anh Y đến nên H lại ra cửa sau vòng qua vườn nhà bà M đi ra ngoài đường. Một lúc sau H quay lại nhà bà Th gặp anh Y, mặc dù anh Y đã khuyên bảo xong H không nghe, H vào nhà bà Th chốt các cửa lại không cho anh Y vào nhà. H quan sát trong nhà thì nhìn thấy chiếc ví da màu đen của H để trên ghế nên H đã mở ví da và lấy 2.800.000 đồng. Sau đó H lấy chìa khóa xe mô tô của M để trên nóc tủ đi ra sân lấy xe mô tô của M nhãn hiệu Piaggio loại xe zip, màu đỏ biển kiểm soát 29 B1 - 745. 35 để đi tiêu sài số tiền trộm cắp được. H đã điều khiển xe đến bản X, xã Thanh A dùng số tiền trộm cắp mua hêrôin của một người không biết tên địa chỉ hết 50.000 đồng, mua thuốc lá và kim tiêm hết 50.000 đồng rồi đi về nhà Thảo là người quen của H ở bản Xôm, xã Thanh An đưa chìa khóa xe cho Lã Quốc Ph là người nghiện sống lang thang nhờ Ph đưa lại xe cho M là bạn của H để nhờ M mang xe trả cho anh M. Sau đó H ra bờ sông đếm lại số tiền đã trộm cắp và sử dụng hêrôin. Khi H vừa sử dụng xong thì bị cơ quan công an phát hiện thu giữ số tiền 2.700.000 đồng, 01 con dao nhọn mà H đã mượn của H. Hồi 15 giờ cùng ngày Lã Quốc Ph giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29 B1 - 745. 35 cho Nguyễn Quang M

Kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐG ngày 10/3/2017 và Kết luận định giá tài sản số 95/KL-ĐG ngày 10/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Piaggio loại xe ZIP màu đỏ biển kiểm soát 29 B1 - 745.35 có giá trị là 3.000.000 đồng, chiếc điện thoại Ipad mini 1 có giá trị là 3.500.000 đồng.

Cáo trạng số 103/QĐ-VKS-HS ngày 22/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Quảng Văn H về các tội "*Cướp giật tài sản* "

theo khoản 1 Điều 136/BLHS và tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 2 điều 46 BLHS: Tuyên phạt bị cáo Quàng Văn H từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Cướp giật tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 138 BLHS, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 2 Điều 46 BLHS: Tuyên phạt bị cáo Quàng Văn H từ 09 đến 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 BLHS tổng hợp hình phạt cho bị cáo thành 02 năm 3 tháng đến 03 năm tù

Áp dụng Điều 99/BLTTHS, Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Gia đình bị cáo có sở cận nghèo, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THÁY

Qua phần tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn H đã khai và công nhận phạm tội: “*Cướp giật tài sản*” và tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với bản cung và những chứng cứ khác có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Để có tiền tiêu sài bản thân và sử dụng ma túy: Vào ngày 11/2/2017 tại nhà bà Quàng Thị M thuộc đội 14, xã N H, huyện Điện Biên, bị cáo Quàng Văn H đã có hành vi công khai và nhanh chóng chiếm đoạt được chiếc Ipad mini 1 màu đen, vỏ ốp màu hồng trị giá 3.500.000 đồng của chị Quàng Thị H sau đó đem cầm cố lấy tiền tiêu sài. Tiếp đó vào ngày 09/3/2017 tại nhà bà Quàng Thị Th ở đội 14, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, Quàng Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt được số tiền 2.800.000 đồng để trong ví của chị Quàng Thị H với mục đích tiêu sài bản thân bị cáo. Hành vi cướp giật tài sản và hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích của bị cáo là cố ý xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 136 BLHS và tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 138/BLHS. Bị cáo đã gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội còn gây hoang mang lớn trong nhân dân. Do vậy cần thiết phải có biện pháp nghiêm khắc trừng trị bị cáo để răn đe những đối tượng đang có hành vi tương tự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản và tội cướp giật tài sản là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo

Quàng Văn H có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Xét tính chất mức độ tội phạm: Hành vi công khai nhanh chóng chiếm đoạt được chiếc Ipad mini 1 có giá trị là 3.500.000 đồng của chị Quàng Thị H đã phạm vào quy định tại khoản 1 điều 136 BLHS có khung hình phạt từ một năm đến năm năm tù, tính chất tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tiếp đó bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 2.800.000 đồng của chị Quàng Thị H. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt ở trong khoảng từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Tính chất tội phạm của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138/BLHS sửa đổi năm 2009 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Bị cáo đã thực hiện hai hành vi phạm tội trong các ngày 11/02/2017 và ngày 09/3/2017 nhằm chiếm đoạt tài sản công dân nhằm mục đích tiêu sài bản thân và sử dụng ma túy đã thể hiện tính hung hãn, coi thường pháp luật. HĐXX căn cứ điều 50 BLHS để tổng hợp hình phạt cả hai tội đối với bị cáo.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Quàng Văn H sinh ra và lớn lên tại Điện Biên trong gia đình làm nông nghiệp học hết lớp 8/12 thì bỏ học lao động cùng gia đình. Do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên ngày 17/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 1 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”. Ngày 23/8/2013 được ra trại trở về địa phương sinh sống, bị cáo đã được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu. Tưởng rằng thời gian trong trại cải tạo, bị cáo đã lấy đó làm bài học cho cuộc đời để tu dưỡng, rèn luyện bản thân phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội nhưng sau khi ra trại vẫn tiếp tục phạm tội phải đứng trước phiên tòa hôm nay để chịu sự trừng phạt của pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo. Người bị hại tại phiên tòa đề nghị HĐXX xem xét giảm cho bị cáo mức thấp nhất. Căn cứ khoản 2 điều 46 BLHS, HĐXX coi đây là một tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên vẫn phải có biện pháp nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ, cải sửa lỗi lầm làm người có ích cho gia đình và xã hội. HĐXX căn cứ vào các tình tiết nêu trên để áp dụng một mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Sau khi trộm cắp tài sản của chị H, bị cáo đã lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio loại xe zip, màu đỏ biển kiểm soát 29 B1 - 745.35 của anh M để đi tiêu sài số tiền vừa trộm cắp được nhưng không có mục đích chiếm đoạt chiếc xe trên, chiếc xe trên đã được trả lại cho gia đình anh M vào ngày 10/3/2017. Hành vi trên không cấu thành tội phạm nên HĐXX không đề cập xử lý.

Hành vi giật hổng chốt cửa của nhà bà Quảng Thị Th do thiệt hại không đáng kể và bà Th không có yêu cầu gì, HĐXX không đề cập xử lý

Con dao nhọn dài khoảng 30 cm bị cáo H đã lấy trộm của bà M để đi đòi ma túy về để sử dụng, do con dao có giá trị nhỏ, dưới 2 triệu đồng nên không không cấu thành tội trộm cắp tài sản. Con dao không thu hồi được bà M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX chấp nhận sự tự nguyện của bà M

Con dao nhọn dạng bầu dài 31 cm mà bị cáo đã mượn của chị Lò Thị H, H không biết H mượn dao vào mục đích gì và đi đâu, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H vào ngày 10/3/2017, HĐXX chấp nhận.

Đối với người tên V mà bị cáo đã cầm cố chiếc Ipad của chị H và đòi con dao của bà M lấy ma túy, do Hải không biết địa chỉ của V nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được, HĐXX không xem xét. Con dao bị cáo đã lấy của bà M và chiếc Ipad không thu giữ được, chị H và bà M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị H và bà M, đúng quy định của pháp luật, HĐXX chấp nhận.

Số tiền 2.800.000 đồng mà bị cáo H trộm cắp của chị Hoa, cơ quan điều tra đã thu giữ được 2.700.000 đồng và trả lại cho chị H vào ngày 10/3/2017. Số tiền 100.000 đồng còn lại cùng số tiền 2.000.000 có được do cầm cố chiếc Ipad của chị H, bị cáo đã tiêu sài hết, chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường cũng không yêu cầu truy thu sung quỹ Nhà nước, HĐXX chấp nhận sự tự nguyện của chị H.

Những người đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên địa chỉ cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được, HĐXX không xem xét.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 136 BLHS là phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng. Theo khoản 5 điều 138 BLHS phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ Điều 99/BLTTHS và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Gia đình bị cáo có sở cận nghèo, HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn H phạm các tội: "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 136 BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 2 Điều 46 BLHS: Xử phạt bị cáo Quảng Văn H 18 (Mười tám) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 2 Điều 46 BLHS: Xử phạt bị cáo Quảng Văn H 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng điều 50 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội là: 27 tháng tù
Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/3/2017

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 76/BLTTHS; Điều 584, Điều 585, Điều 589 BLDS năm 2015:

Chấp nhận biên bản trao trả tài sản hồi 16 giờ 00 phút ngày 10/3/2017 giữa Công an huyện Điện Biên và chị Quàng Thị H SN 45, ngõ 158/51, phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội và biên bản hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/3/2017 giữa Công an huyện Điện Biên và chị Lò Thị H trú tại đội 18, xã Thanh A, huyện Điện Biên. Chấp nhận việc người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo Quàng Văn H.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 25/7/2017. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an HDB;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Đình Hà